

Indochine... Un an... 8000... Six mois... 5000

Annales Légales

0950 la ligne de 6 points sur justification de 9 colonnes quelle que soit la page.

Annales Commerciales

On traite à forfait

Dông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ NHẤT SỐ 73

NGÀY THỨ TƯ

14 NOVEMBRE 1923

Tổng-lý kiêm Chủ-Bút NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Le Courrier Indochinois

東法時報

MỖI TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN NGÀY THỨ HAI THỨ TƯ THỨ SÁU



GIÁ BÁN

Một năm... 8000... Sáu tháng... 6000

BÁO QUẢN

71, đường Mac-Mahon, 71

SAIGON

Điện thoại nói (Téléphone)

SỐ: 324

Mua báo phải trả tiền trước

Mandat và thư để gửi cho

M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Báo báo về việc luân chuyển là việc tự thường nhật trước

CẢM GIÁC KHÁC NHAU

Loại người tuy sanh từ thì đồng với nhau, nhưng mà hệ ở khác chỗ thì phong tục thường khác nhau. Sự ấy là sự tự nhiên, ai ai cũng đều biết, bởi vậy chẳng cần chi phải nghị luận. Có một điều này ai cũng lấy làm lạ, là sự cảm giác của loài người coi cũng chẳng giống nhau nữa. Tôi chẳng muốn kiếm bằng chứng nào xa, tôi lấy một sự thật bóng mà chỉ thì cũng đủ thấy sự cảm giác của loài người khác nhau xa là dường nào. Ai hay đi xem hát bóng cũng đều biết những ánh đèn rọi cho thiên hạ coi, có thứ của người Pháp làm và có thứ của người Huê-Kỳ làm. Chẳng nói chi những ánh thuộc về phong cảnh, giặc-dã, và những ánh để dùng chớp mà dạy học, bởi vì những ánh ấy nước nào cũng có, nên không thể đem ra mà bình luận được. Nhưng ánh tối muốn nói đây là ánh thuộc về truyền kỳ kia. Người nước nào cũng đều có làm ra thứ ánh ấy hết thảy, để rọi cho thiên hạ xem, cũng dễ hiểu, cũng làm cho người cảm giác như thể cảm quyền tiểu thuyết, hoặc một bộ truyện kỳ mà đó vậy. Tôi có ý coi thứ ánh ấy, hệ của người Pháp làm ra thì cốt lấy cảnh phong lưu trầm tĩnh, hay là lấy cảnh bí hiểm hoặc khỏa lạc mà rọi, còn người Huê-Kỳ lại bày bố mà rọi những cảnh ly-kỳ, dữ-tợn, như ở trên chín mười tầng lầu mà té xuống, như coi ngựa vược qua sông, như xe hơi xe lửa đụng nhau v. v. Lấy đó mà suy thì đủ thấy người Pháp với người Huê-Kỳ văn-minh như nhau, tài nghệ bằng-nhau, nhưng mà sự cảm giác lại khác nhau xa lắm, vì người Pháp thì ưa thủ phong lưu trầm tĩnh, còn người Mỹ lại ưa thì bạo động dữ dội. Mà không phải là trong một sự hát bóng này mà thôi, coi lại thì trong mỹ-thuật người Pháp với người Huê-Kỳ quan niệm cũng là khác nhau nữa. Vì như người Pháp muốn cất một tòa nhà thì cốt lấy kiểu

vở tinh xảo mà làm qui, tinh cốt coi cho đẹp mắt, coi cho thanh tao, còn người Mỹ thì lại cốt lấy sự to tát mà làm qui, tinh cốt coi cho chói mắt, cho thiên hạ thấy kinh tâm. Có người bàn rằng loài người cảm giác với quan niệm khác nhau, ấy là tại cách học thức không giống nhau. Lời bàn như vậy tôi tưởng không đúng lắm, bởi vì người Pháp với người Huê-Kỳ tuy học-thức với phong tục có khác nhau chút đỉnh, nhưng mà tinh thần của hai dân tộc coi chẳng khác nhau bao nhiêu. Người Pháp chẳng phải là yếu ớt hơn người Huê-Kỳ nên ưa trầm tĩnh, còn người Huê-Kỳ cũng chẳng phải là thô bạo hơn người Pháp mà sao lại ưa dữ-dội. Nói vậy người Annam ta đây, trí lực đều như những cá, mà sao đi xem hát bóng phần nhiều lại ưa những ánh dữ-dội của Huê-Kỳ chứ ít ưa những ánh trầm tĩnh phong lưu của người Pháp? Vấn đề này cũng là một vấn đề đáng cho nhà tâm-lý học khảo cứu. Mà có khảo cứu tới tưởng nên khảo cứu luôn một việc nữa: theo lịch-sử của nước Annam thì hơn hai ngàn năm nay dân-tộc Việt-Nam bị người Tàu xâm lấn hoài, nên phải chiến đấu liên niên. Những người làm sứ ai thấy như vậy cũng định cho dân Annam là một dân-tộc ham chiến đấu. Mà sao tôi coi người Annam tinh thần khác hết thảy? Một người Pháp đi đường hề thấy một người mạnh há hiệp đánh đập một người yếu thì không thể nào dằn lòng được, đầu phải lui áo hư quần, phải lộ đầu lộ tay cũng nháy v. v. Còn người Annam ta đi chơi mà gặp cảnh như vậy thì lại bỏ đi bét ngấu khác, chẳng chút nào cảm xúc động tình, thế thì người Annam sợ chiến đấu lắm, chứ có phải là ham chiến đấu đâu. Nghi thiệt là kỳ lắm. VIÊN-HOÀN.H.

Hương truyền

HAI CÁI THỜI-SỰ BUỒN CUỐI Cái nghề sắp chữ và đặt khuôn của nhà in cũng là việc khó, phải cần thận tâm mới được. Nếu không thế thì chữ này chẳng sang chữ khác, đoạn nọ cũng lẫn với đoạn kia; có nơi đáng chữ mà hóa khen, có chỗ đáng mừng lại hóa trách, tức như hai cái thời-sự sau này trình ở trong một tờ báo Tây của xứ Thuộc-địa kia, đủ hiển nhiên cái sự đặt sai chữ khiến cho người đọc, người thì tức cười, người thì sanh giận. Hai cái thời-sự ấy như sau đây: MỘT ĐAM CUỐI TO « Trưa hôm qua, có hai đứa gian-nhân, tên là P... và R... chơi nghịch muốn làm hai con chó của ông A. là quan-tòa có tiếng, chúng nó đem nhét một cây pháo vào trong tai má

đồng-bon-báo cũng xin nói lời chúc mừng của bạn báo. Ké đó lại đang luôn cái tin kỳ-khởi sau này: HAI ĐỨA GIAN-NHÂN « Ngày hôm qua, tại nhà thờ Notre-Dame-de-Grâce, đã làm lễ thành-hôn cho ông H... làm chánh nhà-nghề, và cô Suzanne C... là con gái yêu đầu của một ông Lục-sự tại Tân-An. Hai đứa khôn nạn ấy đã bị dẫn vào trong bót, rồi sẽ đem ra tòa Mong rằng tòa sẽ phạt chúng nó rất nặng, để cho chúng nó biết nghĩ về cái cách chơi đại đét mà chúng nó mới vừa phạm đó. Thứ sắp chữ đặt khuôn như thế thì có tức cười hay chẳng? Không những là hai cái đầu bị đét, mà dưới việc nó lại đặt lên lên đôi việc kia, thanh ra trái hẳn, thành ra mấy người ở trong hai cái thời-sự này, quần gian-dò thì được chúc mừng, thế là há dạ, mà cấp vợ chồng mới lại bị sỉ-nhục, chịu nỗi đắng cay!

VĂN-UYÊN

PHỤNG-HOÀ BÀI THỊ « GẤU Ó »

Thưa ông! Đừng hỏi nữa làm gì? Gấu Ó cũng nhau có ích chi. Múa mô dương nanh đầu đất thế. Cao bay xa chạy chẳng qua thì. Hơn thua chưa chắc cho mình giỏi. Dấu tích còn rọi lấy tiếng si. Hai gà thấp cao tua xét kỹ. Trong loài cầm thú cũng tu mi.

Thượng-tân-Thị (Vinhlong)

CUỒNG ĐÀM

LÀM NGHỀ GÌ ẶN NGHỀ NÀY

Không có lẽ làm nghề này mà đứn lấy qua nghề khác được, hay là làm mà chẳng được ăn thì còn ai muốn làm. Đã đành rằng làm nghề gì Ặn nghề này, nhưng diên này muốn giải rặng phàm làm nghề nào cũng có hai thứ ăn: một thì thiệt sạch, còn thứ kia hơi sạch mà thôi, một thì kêu bằng tiền lương, tiền công, còn thứ kia nói tung là bổng. Lương hay Công là nội, còn Bổng là ngoại. Bên Âu bên Mỹ phàm làm việc gì người ta kể lương chứ không kể bổng, còn ta thì trọng bổng hơn lương. Trường như mấy ông già hồi nhau rằng: « Sao con ông làm việc có khá không? Có nhiều tiền ngoại không? » Đó là mấy ông già không có học thức, chỉ còn những người có học như ta thì ai lại đi nói làm vậy. Phải không? Hay là nói « con? » Làm việc Nhà-nước lương tuy ít mà bổng có thể nhiều nên thiên hạ trọng, làm việc sa vịnh lương đầu cao nhưng bổng chắc ít nên làm kẻ khinh, nên hề ai có một đời bằng-cấp gì thì đều muốn chen vào làm việc Nhà-nước. Việc Nhà-nước cũng ba bảy thứ việc. Thứ giáo cũng làm việc Nhà-nước, song ít người muốn làm là tại ít bổng, chứ xét ra thì lương cũng đồng với các ty khác. Khó tuyển thầy giáo lắm, nên Chánh-phủ phải đặt nghị định cho thầy giáo làm huyện phủ hăm. Không phải huyện phủ hăm lớn chừa hơn thầy giáo đâu. Một ông thầy giáo giữ chức sa vịnh cũng đã có kim thầy năm mươi ông Đốc-phủ-sứ, diên này chắc rằng thầy giáo giữ chức sa vịnh danh dự, phần giữ trị con người, chẳng thua gì Đốc-phủ-sứ. Còn như cho ông thầy giáo giữ chức huyện hăm cũng kém chức Đốc-phủ-sứ thiệt tho. Chẳng phải vì hư danh mà các thầy giáo mong làm huyện phủ hăm đâu. Phàm huyện phủ hăm thì thiên hạ bao giờ cũng bỏ chứ hăm mà nói: Ông huyện B... ông huyện H... chờ không ai kêu: ông huyện H... ông phủ hăm T... Nghĩa là gì? Hương giữ đồng hương, huyện giữ đồng huyện.

phủ giữ đồng phủ. Ta tuy làm thầy giáo chờ sức tài của ta cũng bằng mấy ông huyện phủ là những người có thể kiếm được nhiều bổng, thiên hạ chờ có khinh ta. Bởi vậy nên không có ông thầy giáo nào mà chẳng mong làm huyện phủ hăm. Phải chưa? Đáng mấy đời trông cháu? Còn như làm nghề soạn-báo thì chờ có bổng thì vẫn hay luận giải, nói ngay chỉ thẳng mà thiên hạ kính trọng mình. Như vậy thì cộng khá, nhưng không có bổng, nên ai cũng khinh. Hăm đời người ta hề không dài rượu, dài thuốc à-phần hoặc không cho chạy tiền thì đàng báo nào xấu, làm văn bản tưng các tờ báo gia, như vậy mới kiếm được nhiều bổng, đời mới chẳng khinh. Rồi nói ra, người giúp việc các nhà buôn, ai phi-lu tiền kết mà năm ăn năm bán-cho bán-cho thiên hạ mới trọng, rồi bị bắt, ăn cơm Nhà-nước mấy tháng mấy năm rồi ra, đời tên khác, kiếm việc khác làm, cũng cứ phi-lu như trước, chơi bành như trước, cả đời chẳng ai khinh. Chờ còn có ba đồng bạc lương đó, lãnh tháng nào xôi tháng này, gọi một đời chuyên mua sắm tới mất thượng lưu. Ấy là nội các ông các thầy, bày nói qua các bậc thợ. Nghe đồn rằng người Bắc có lệ thường tiền cho các bác thợ, tiền ấy gọi là tiền phong bao. Vì dụ nhà mình đến tắt, kêu thợ nào mà máy đến lại, phải cho một vài hào, nói rằng để cho họ đi xe. Nghe nói mới chuyên như vậy. Một buổi sáng kia, trong tiệm tiền lâu họ khách đương ăn điểm tâm, trước cửa tiệm có một người đánh xe rác cứ dờng bời dờng rác hoai, khác hẳn lấy làm khó chịu. Trời chứng chủ khách chủ tiệm lấy máy cái bánh đưa cho thì anh đánh xe rác mới đỡ lên xe. Máy cái bánh ấy là bổng của anh ta. Người Bắc thợ thợ sa bằng ldm. Họ có câu: Thợ may ăn gạo, thợ vẽ ăn hồ. Chờ Nam-kỳ ta may ra thì không có câu ấy, nhưng mà... Thôi, xin tay các ngài, diên này không dám nói nữa, sợ các ngài rầy ldm. Cường-M: Thất Lang.

Hội nông-nghiệp tỉnh Giadinh

Hội Nông nghiệp tỉnh Giadinh mới lập mà cuộc hoạt động rất phấn chấn. Hội miền-hàng cảnh nông trường Bông trư, ngày 30 Septembre 1923 rồi đây nhóm đại hội góp một góc tư phần hùn đặng gần 4 ngàn đồng và đã khởi sự cho vay rồi. Hội mới thành lập mà đã đặt trong tâm đứn đứn, ấy cũng như có ông Hội trưởng Ngô-khắc-Mân hết lòng sốt sắng và ông Mai-vân-Lam làm từ-bàng giỏi. Bên báo lại có nghe rằng theo lời thỉnh cầu của ông Hội trưởng, quan Thống-độc Namkỳ là ông Cognac đã cử ông Namkỳ làm chức Hội-trưởng danh dự, còn quan Tham-biện chủ-tính

Giadinh nhậm chức Phó Hội-trưởng danh dự. Đông-Pháp có lời kính ngợi khen quý ông trong ban hội và cầu chúc cho hội đặng mở rộng và phát đạt. BÓN QUẢN

Xin các đảng cầm quyền tỉnh Bac-liên ghé mắt

Bản báo ghi phen tiếp đặng phiên báo thì của khách thường hồ gọi xin ấn hành kêu mãi về sự tình Bac-liên thiên cầu tiền chúng cho khách buôn cũng người ở chừa trái buê. Lời kêu này rất hữu lý, nên bản-báo xin cùng đồng lòng ủng hộ xin các đảng cầm quyền tỉnh Bac-liên, vì việc phương tiện cho nhóm đứn trong tỉnh và khách thương hồ, ghé mắt giúp.

PHẬT-GIÁO LƯ'O'C KHẢO

VỀ SỰ TỰ-LỤC CỦA PHẬT GIÁO

Phật tôn giáo nào cũng nói một đứn họa phước, mà những đứn họa phước hàng ở nơi sức người lòng người, đầu mà cầu khôn thế nào, cũng yếu tại lãnh họa mà cầu phước. Phật giáo cũng có vậy, cũng hằng khuyến lấy sự người lòng người, nhưng mà khuyến là khuyến bực tiền-thừa, chứ như bực đạt-thừa thì khỏi dạy. Phật phải thông tam-thừa, tống tam-tận mà làm một, rồi giải cái nghĩa như quả thiệt rành, lớn nhỏ to rộng không dấu là chẳng đủ. Phật nói: « Cái quả bầy giờ là bởi cái nhưn hồi trước, còn cái nhưn bầy giờ là cái quả ngày sau. Đó tạo cái ác quả ngày sau sao khỏi; đã tạo cái thiện nhưn ngày nay, mà còn lo chi không đặng thiện quả ngày sau ». Mà sự nhưn quả cảm nhưn cũng nhưn đứn-thu vậy. Nhà dạy-thập này nói đứn nhưn chỉ đó, rồi tức thì chạy qua nhà máy mà nói v lời, không ai giảng đặng của mình, bằng mình không tạo thì cũng không ai tạo thế cho đặng. Phật lại nói rằng: « phải kiếp tạo lấy cái thiện nhưn để cứu khổ thân cho khỏi họa cho rộng lớn, đặng cứu sự dạ lạc độ của thế-gian ». Đó của thế-gian là gì? Là độ ác trước nên đứn theo mình hoài, không đứn đặng mà qua miền tịnh-độ. Đạo Phật cũng khuyến người làm mà lại lo làm cho người làm, bởi vậy cho nên đứn « về mình mà hiệp với sức người. Đám nói rằng: « chúng sanh chẳng thành Phật thì ta thế cũng không thành

Phật », lời nói ấy là việc thiệt chẳng phải là hư ngôn. Các giáo thì hay khiến cho chúng sanh chịu dưới quyền của một đứn chấ-ton chỉ quí đó, chứ như Phật-giáo thì không có như vậy đâu. Cho nên Phật nói: « Cả thầy chúng sanh đều có tánh lành như Phật vậy ». Lại nói rằng: « Cả thầy chúng sanh trọn rồi cũng nên Phật, nào là việc sống việc chết, không mất không tiêu, đời nọ kiếp kia rồi cũng như Phật chiêm-bao đứn nọ vậy ». Cách Phật lập giáo đứn-dàng cho chúng sanh làm, muốn sao cho mỗi người đều bình đàng như Phật một thế mà thôi. Hễ ai làm lành thì Phật chứng cho, lo tế độ cho, còn ai làm dữ thì chịu lấy tự nhiên, Phật không hề có chấp. Phật biết chúng sanh có một cái lòng, mà trong lòng có một cái lẽ. Tuy vậy mà phàm người có hai hạng, một hạng tâm thượng, một hạng tâm hạ-thường; hạng tâm-thượng thì không luận làm chi, chờ hạng tâm-thượng thì tâm lý của họ đứn lấy chi thành làm gốc. Song lo sự chỉ thành cũng nhiều thế, cũng có lành có dữ có nên có hư. Như kẻ làm giàu thì chỉ thành nơi của tiền, kẻ làm danh thì chỉ thành nơi sắc, kẻ ham công danh thì chỉ thành nơi tước lộc, kẻ ham hay chữ thì chỉ thành nơi học hành, kẻ thương mẹ cha thì chỉ thành nơi hiếu, kẻ thương vua thường nước thì chỉ thành nơi trung; rồi đứn cái việc chỉ thành đó mà qui hương B-đề, thì chẳng sống thì muốn công bởi nhưn thiên nhưn mà đặng hậu quả. (Sau sẽ tiếp theo) Đ. P. T. B.

Nhóm hội-đồng quân-hạt

Theo như lời-bản-quản đã đàng báo, ngày thứ hai 5 Novembre 1923 đứn 4 giờ chiều Hội-đồng quân-hạt mở nhóm. Có mặt: Quý ông: Fays, Dusson, de Lachetrotière, Héraud, Michel Villaz, Moulin, Lefevre, là nghị-viên Langsa. Quý ông: Darles và Filhol. Phó-viện của phòng Thương-mại. Ông Siptière, Phó-viện của phòng Canh-nông. Quý ông: Tạ-quang-Vinh, Ngô-khắc-Mân, Nguyễn-phân-Long, Trương v. Bền, Trương - thành - Thương, Lê-quang-Trinh, Nguyễn-tân-Dược, Võ-vân-Thom và Trần-khắc-Nhượng, là Nghị-viên bốn-quốc. Văn mật: Quý ông: Alinot và Gallet, là Nghị-viên Langsa. Ông Lacouture là Phó-viện phòng Canh-nông. Ông Nguyễn-vân-Phát là Nghị viên bốn-quốc. Đứn bốn giờ thì quan Thống-độc Nam-kỳ đến, đi với ông Gazzano là Quản-lý tòa Thương-thơ. Khi các ông Hội-đồng tiếp rước ngài vào tọa vị rồi thì quan Thống-độc đọc một bài diễn văn rất dài, nói về vấn-đề chánh trị, kinh-tế, canh-nông nói qua đứn việc đạo đức và nước-tâm. Bài diễn-văn ấy đọc đến năm giờ năm mươi lăm phút mới dứt. Rồi đó quan Thống-độc ra về. Ông Fays là Hội-trưởng hội-đồng quân-hạt liền cho biết rằng Hội sẽ cử ban hội mới. Ông Fays đứn tấ-cử Hội-trưởng hội-đồng quân-hạt. Quý ông: Héraud và Lê-quang-Trinh đứn cử làm Phó-hội-trưởng. Quý ông: Alinot và Ngô-khắc-Mân làm Phó-ký. Ban hội ủy-viên có về về số thảo xuất và về các công việc sẽ Tao tác thì có quý ông Héraud, de Lachetrotière, Lefevre, Michel Villaz, Filhol,

Lacouture, Trinh, Bền, Mân, Dược và Thom. Theo lệ thường thì chức Hội-trưởng ban ủy-viên do về phân ông Phó-hội-trưởng hội-đồng quân-hạt. Vậy thì ông Héraud lãnh chức Hội-trưởng ban hội đó. Chắc ai cũng hiểu rõ rằng theo lệ luật thì mỗi vị nghị-viên đều đàng quyền dự vào đứn mấy ban hội ủy-viên mà mình không có dự vào, hầu nghe việc chi mà có ích riêng cho mình cũng là bình việc một đứn chỉ mà mình đã bày ra vậy. Còn các vị nghị-viên quân hạt khác thì tự đàng quyền dự vào ban hội ủy-viên cái sự việc khẩn đứn cũng là các việc khác. Đứn bây giờ hai mươi lăm thì những công việc đã định trong ngày đã hết, nên Hội-đồng giải tán ra về.

Công van lực lực

TRONG TY VIÊN-CHỨC BÓN-QUỐC Thầy Phạm-vân-Chiến, cựu sanh-viên tốt nghiệp ở trường Sư-phạm đứn cấp-bằng và ngạch Giáo-tập hạng năm và tầy quan Chủ-tính Chơ-lôn sử dụng. Thầy Ngô-vân-Hoành, nguyên Trợ-giáo thiệt-thợ hạng tám, có bằng Thành-chung học đứn cấp bằng và ngạch Giáo-tập hạng tám và tầy quan Chủ-tính Chơ-lôn sử dụng. Thầy Lê-vân-Lâm, có bằng sơ-học đứn cấp-bằng và ngạch Trợ-giáo hạng bốn và tầy quan Chủ-tính Soctrăng sử dụng. Theo lời nghị-quan Thống-độc Namkỳ đứn ngày 6 Novembre 1923: Thầy Ng v. Diên đứn lãnh chức Thứ-ký an lương từ ngày, tầy quan Đứn-lý hội Công-đồng Thành-phố Saigon sử dụng, đứn bỏ vào sổ lĩnh lương-thành thì cho thầy Thợ-ký Trần-thành-Lông đã từ chức. Tên Nguyễn-vân-Mười, Planton hùn bỏ ở Nhà-thương Drouhot đứn pháp từ chức. Tên Cai-cựu Huỳnh-vân-Thưa, đứn



TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Nhãn hiệu có chu chông tại Tòa. Ở tại đường Viénot số 40 gần chợ Saigon mới. HUYNH-VAN-NHUNG, kđ-nghiệp.



HÀNG NHÀ LÀM RA : GIÁ BÁN THIẾT RẺ. TANG-KHANH-LONG chúng tôi mới lập thêm một hàng tại Hanoi số nhà 152 đường Coton...

DƯƠNG-DIEN Marchand de Meubles Rue Catinat 109-111-113 SAIGON. Tiệm tôi có bán giường đồng chon vườn, đồ mộc non bằng đồng ở bên Huế kỳ mới lại.

THIỆT-NGHIỆP-XU'ONG F. NAM & L. LUC FRERES đường Pellerin môn bài số 132, 133 SAIGON. Bồn hiệu chuyên việc tu bổ máy viết, tu sửa đủ kiểu.

TRƯƠNG-THÁI-TRU Chủ nhân. BỆNH-ĐƯƠNG-ĐỨC-THIẾ (Thước tuôn Núi Thiên Đường) Thước tuôn của tiệm Núi Thiên Đường là một thứ thước tuôn rất quý...

NAM-CHAU KHÁCH-LÀU. Bông sạch, mịn, thật rộng rãi, rất thanh-thủy và lại khoan-khoát. Giá rẽ.

HÀNG CHÁNH BÊN HUỆ-KY HIỆU: ASSOCIATED OIL COMPANY OF CALIFORNIA E. U. A.

Hàng: ASSOCIATED OIL COMPANY OF INDO-CHINA Ltd làm Đại-lý toàn cõi Đông-Pháp, môn bài số 31 đường Lefebvre Saigon.

Lời rao cần kíp. Chư Nghiệp-chủ và chư Thương-gia, mỗi khi muốn mua đồ hay là đồ hàng, đừng ai ngại chi hết, hãy đến tại hàng ông Boy Lysony...

TIỆM HÀ-PHƯỚC-SANH Vinh-Phước - Sađec Một căng phở trữ đủ thứ thuốc Tây Tàu thần hiệu.

TRAN-LONG TIỆM ĐỒNG GHÉ MÁY ROTINIER Réparation des Raquettes Rue Turc n° 13 SAIGON.

PHÒNG TRƯNG HÀNG THIÊN NGUYỄN HIỆU LÂM-QUANG-SI N° 37 Boulevard Bonnard Ngang nhà thuốc thi (chợ mới) Saigon.

A. DENHC N° 36-38, Rue Lefebvre, N° 36-38 SAIGON. THIÊN NGHỆ VỀ VIỆC RÁP MÁY XÂY LỬA GẠO.

XIN CHIẾU CỔ. Đời thanh trị thái bình, thì con người sanh sống ra cũng đáng đời hơn khi trước đời phân, thì nay thì đem thấy mỗi khi Saigon có hàng chợ...

LỜI RAO CẦN KIỆP. Kinh cũng Lạc-châu chủ qui khách đàng rỏ: Tiệm tôi có đồng đủ kiểu xe như là xe mới, xe hai bánh, xe kiền, xe kéo và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn...

Đại-lý ở các tỉnh. Cholon - Lương-dương-Kỳ, Bac-lieu - Hồng-Hoa, Canan - Quận-dầu-Xương, 9 Avenue Jaccaréo, Tân-an - Quận-tiền-Lai, Long-xuyên - Thái-Vương, Ba-râu - An-kim-Lợi, So-tri-ang - Công-Xương, Cairang - Trần-triệt-Kỳ, Vinh-Tương, Tít-tư-n, Đông-Thương, Hoc-ma - Công-Phát, Nhatrang - Háp-U, Sadek - Đông-Sanh, Minh-hoa - Mân-hoa, Phan-Penh - Kim-sang-Heng, Soc-trang - Huệ-Phát, Mecay - Mỹ-hóa-Đường.

HOTEL D'ANNAM NAM-VIỆT KHÁCH-LÀU N° 72 & 80, BOULEVARD CHARNI, R. - 10, QUAI LE MYRE DE VILERS Đường Kinh-lập, đường Carabelli và đường mé-sông Le Myre de Vilers, SAIGON.

ANCHRE NE MAISON PIÉT-AN. CHỢ G. GAVY. AN-NAM. CHỢ HINH VÀ RƠI HINH RA LỒN. SAIGON.

Biscuits Quốc-nữ. Biscuits Quốc-nữ ngon, đã nổi tiếng lâu đời, có tất cả các loại, có hương vị, có vị ngọt, có vị chua.

NGUYỄN-MỸ-PHÁT GRAVEUR. Kính trình chư QUI-VỊ đấng rỏ, tôi là thợ khắc con ĐÁU, trước tôi làm công thợ ởng chủ tôi là M. LEMOISSIER là một người thợ khắc rất khéo ở bên Đai-pháp...

HÀNG Comptoir industriel et électro-mécanique DENYRÉ-MÉGIÉNT 44, Rue LAGRANDE, 44 SAIGON. ĐÈN-KHÍ. MÁY-MÓC.

ANCHRE NE MAISON PIÉT-AN. CHỢ G. GAVY. AN-NAM. CHỢ HINH VÀ RƠI HINH RA LỒN. SAIGON.

Biscuits Quốc-nữ. Biscuits Quốc-nữ ngon, đã nổi tiếng lâu đời, có tất cả các loại, có hương vị, có vị ngọt, có vị chua.

DANH DÂY THIẾT

Đề như vậy:

NHI-THIÊN-DƯƠNG

Cholon

DÂY THIẾT SỐ

Số 638

NHI-THIÊN-DƯƠNG

ĐẠI DƯỢC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38, - CHOLON

CƠ BAN CÁC THUỐC CAO ĐƠN HUỖN TÂN (HẠT THẦN HIỆU NHƯ SAU NÀY;



THẦN HIỆU PHÁT LÃNH HUỖN

Trị bệnh nóng lạnh, bệnh rét, đau bụng, ban đầu, cảm mạo sưng họng, phát nóng, phát lạnh, hoặc nóng mê mang, nhức đầu, miệng khô, tở chỉ mỗi một, ăn uống không tiêu.

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi ngày uống 1 gói là 14 hườn, uống với nước trà. Còn con nít một tuổi uống 1 hườn, 2 tuổi uống 2 hườn, 3 tuổi uống 3 hườn.

Con nít mấy tuổi thì uống theo mấy hườn, tới 14 tuổi thì uống theo như người lớn uống 14 hườn mà thôi.

Như bệnh rét thì phải uống trước 2 giờ đồng hồ khi cơn có phát rét.

CẤM DÙNG: rau sống, trái cây, đồ người lạnh, mấy món đó chẳng nên dùng tới. Làm y theo như vậy, đầu bệnh nóng lạnh, hết uống thuốc này vài ngày thì hết bệnh.

Người thường mỗi bữa sớm mai uống 3 hườn bổ thần. Hãy nhìn chiếc cái nhân ÔNG-PHẬT, hiệu NHI-THIÊN-ĐƯƠNG, thì mới phải là thuốc thật kéo làm thứ giả.

GIÁ MỖI GÓI: 05 15

THẦN HIỆU NHẠN DƯỢC

Phẩm con người sanh ra ở đời, trong ngũ quan thì có cặp con mắt là một vật chi yếu hơn hết, nếu không cần thấy, để cho đến rồi rồi mà hư cặp con mắt đi rồi thì phải khổ khổ chung thân. Bởi đó cho nên tiệm tôi đã hết lòng nghiên cứu những phương pháp mà chế ra một thứ thuốc nước rất hay, để trị các chứng bệnh con mắt, hoặc bị phong-nhiệt mà sanh viêm, hoặc sưng, hoặc đỏ, hoặc nhức xốn xang, hoặc sợ chói mà không dám mở mắt, hoặc có màng, hoặc có cườm như ban nhãn hoặc thấy đèn sáng đung đung cả.

CÁCH DÙNG:

Mỗi ngày thường nhỏ vài ba giọt vào con mắt, khi uống rượu uống đồ dầu chừa xa nóng này.

GIÁ

Mỗi ve lớn là... 1\$ 00. Mỗi ve nhỏ là... 0 30

NHI-KHOA-CĂNG-CƠ-TÂN

Chủ trị con nít cấp mạng kinh phong, cũng có chứng bệnh cũ, con nít cứ ra sau này.

Cấm mạo thượng hàng, miếu nóng, mặt đỏ, bị đàm nghẹn chặn, con mắt

lão liên, hoặc trợn trắng, cũng răng, cứng hàm, bất tỉnh như sư, miệng, môi trắng khô, trong ruột đau thối, hơi thở kho kho mà làm ra ho, hoặc chóc đêm và giật tay giật chân, tròng dai huýt hốt, hoặc miệng nướm khô khan lại hay khát nước, ấy là chứng CẤP-KINH-PHONG phải dùng nước trà mà uống với thuốc này.

Còn thoát nóng, thoát lạnh, khi nửa khi là, rút tay rút chân, da mặt xanh vàng mét, óm gầy, khô khô, ó sủ, ăn uống chẳng động, hoặc khi không có nước mắt, đêm ngủ con mắt không nhắm, đường đại, đường tiểu không tốt, tay chân lạnh ngắt, rét lên chẳng hết, ấy là chứng MĂNG-KINH-PHONG phải dùng nước gạo rang mà cho uống với thuốc tân này lập tức thấy hiệu nghiệm.

CÁCH DÙNG:

Con nít trong tháng tới 3 tháng: uống mỗi ngày 1 gói phân làm 2 lần từ 4 tháng tới 12 tháng mỗi ngày một gói. Từ 4 tuổi sắp lên, mỗi ngày uống 2 lần mỗi lần 1 gói. Còn con nít ngày thường muốn nó ăn chơi thì mỗi ngày cho nó uống nửa gói, uống với nước trà thì trừ được các chứng bệnh này mạnh mẽ trong miệng.

Mỗi gói giá là... 05 15

CÁCH DÙNG:

Người lớn mỗi lần từ năm giọt tới mười giọt, con nít, mỗi lần từ một giọt đến năm giọt, 3 phần nước trà hay là nước sôi mà uống.

GIÁ MỖI VE LÀ...

05

HÓA-ĐÀM-CHI-KHAI-TAN

THUỐC HO

Thuốc ho này của Ông Vi-tê-Sa-ra công lên non núi lập kiểm cao thứ được tài báo chữa ra thứ thuốc này trị các bệnh ho: ho gió, ho lao, ho tởn, ho ra huyết, ho lâu năm và bệnh tởn.

Dầu ho dữ dẫn cho thế này uống thuốc này trong nửa giờ thì hết, và ngày đã lành bệnh.

Người thường mỗi ngày uống 1 gói thì trừ được các bệnh và ho huyết.

CÁCH DÙNG:

Như người lớn mỗi ngày uống 1 gói khi ăn cơm rồi, hay là đang khi ho, thì uống với nước trà.

Còn con nít có chứa uống nửa gói.

Và con nít chừng ba tuổi cho đến 6 tuổi, 1 gói phân làm 4; 6 tuổi cho đến 12 tuổi, một gói phân làm 3; 12 tuổi sắp lên uống nửa gói.

CẤM DÙNG: đồ chiên xào, trái cây, rau sống, đồ cay và rượu, mấy món đó chẳng nên dùng tới.

GIÁ MỖI GÓI 0\$ 15. - 10 gói... 1\$ 10

phải lấy đầu này mà thoa nơi sưng họng và trước ngực cho thường, lại phải nhũu chừng 10 giọt dầu vào một chén nước sôi mà uống thì thấy hiệu nghiệm.

5- Đốm hà năm bẹp mà hay xây sần, hoặc nhọt đầu đau bụng thì phải lấy đầu này mà thoa 2 bên mang-ang, trên ngực, dưới bụng, rồi cũng coi theo cách nói trên đây mà uống thì thấy sự hay. Hoặc lúc có thai mà đang thường đầu này thì lại càng tốt lắm.

6- Con nít mà bị kinh phong nữa thì ngay đêm là xoa, hoặc hay ợ sữa, trong ruột có phong, ngoài thoa trong uống hiệu nghiệm như thần.

7- Di tàn dai sống mà nữa, hề biết mà dùng đầu này thì ắt là an nhiên vô sự.

8- Hoặc bị đau phong đau nhức, hoặc bị phong thấp tay chân nhức mỏi, hoặc bị phong hỏa mà đau răng, phải dùng đầu này mà thoa vào nơi nơi mấy chỗ đau thì ắt hết liền.

9- Nhưng là vô danh thũng độc, các thứ giả ỉe, con nít bị thối độc mà sanh ghẻ, ngứa ngứa cả mình, hoặc bị muỗi cắn, hoặc bị sâu xuống; cứ dùng đầu này mà thoa thì thấy hiệu nghiệm.

Đầu này vốn của Ông Y-SANH VI-TÊ-SANH đã dạy công tìm kiếm các thứ thuốc nơi các danh-sơn, đem về đầu thần chế luyện nấu ra ki lượng, thiết nó có sức đả phá, ngư hăng, tan nhọt, công hiệu lạ lùng, bất cứ nơi nào chứng ngoài khoa thấy đều linh nghiệm, các ông có mua thì xin phải nhìn cho kĩ cái nhãn hiệu Ông PHẬT-MẠP của tiệm NHI-THIÊN-ĐƯƠNG thì mới khỏi lầm đồ giả.

Chủ trị các chứng kể ra sau này: 1- Bón nửa năm mao, ngứa rui như dãi, tay chân hải hải, trong mắt trong miệng, thấy đều dùng được.

2- Trào trọc, đau bụng, ăn uống không tiêu, sưng bụng ợ chua, lỏng như lửa đốt, trong ruột quần đau, ngoài thoa trong uống, thấy đều dùng được.

3- Đau lên chân ngứa, bắt tĩnh như sư, ham rang ngâm cứng, tức thì phải dùng đầu này mà thoa nơi phía trong môi, mà thoa luôn nơi mang-lang, thoa dưới cổ hai bên cườm-lung, phải thoa cho thường thì hết liền.

4- Ho hen khô, khè, đau lên chân ngứa, hơi thở không được thông, thì

AI MUÒN LÀM GIÀU. Bỏ ra 20 quan mà may ra được 500.000 quan. MUA MỘT CÁI TRÁI-DON CỦA CÔNG-TY PANAMA... CÓ NHỮNG LỚ SAU NÀY: 500.000 quan, 250.000, 100.000, 10.000.

Xưởng thợ-mộc, chạm và cẩn hiệu là: "Michel NGUYỄN-HIỆP-HÒA". Tại Lầu-thầu Quai E. Outrey. Có đồng sẵn đồ các thứ bàn, ghế, tủ, văng v. v. toàn bằng cây Trắc, Cẩm-lai, gỗ và có đủ thứ mặt-đá Cẩm-thạch lớn nhỏ và lành làm theo kiến.

CÔNG TÂN BÌNH CANG DƯƠNG QUẢ CÔNG TY. Số 85-87 đường Marins - Cholon. DẪN NGON MÀ HẠP VỆ-SANH. Sự học cứu đời này, đầu đầu cũng chú trọng về phép vệ-sanh, mà như là các môn thực-phẩm.

TIỆP THUYẾT. CÂY DẰNG MŨI ĐÔI. (Tiếp theo). Đứng 5 giờ chiều hai đứa nó trở lại đặng ghé trước nhà. Cách nửa giờ thấy Lợi đi làm việc về chỉ thừng là anh em họ thừng thừng về. Mấy đứa thừng, con thừng này tên gì, nó đi phao mấy chi vậy? Thàng Được thừng rằng: « Bẩm thầy, thừng này tên là, nó là anh em bạn của tôi, mấy thừng này là nó đi đầu thì nó theo đó, chúng nó rồi phao ».

Đến một miến đất trống, thấy có một chiếc ghế hư dẫy lên đó mà bừa bừa lại. Trước mũi ghế có một cái ú ngoài mà kính chạy vô tới đó thì cũng. Cách cái ú ghế chừng vài chục bước thì có một cái nhà lá nhỏ, trong nhà đèn dốt leo-lét, có trẻ nhỏ hai ba đứa chạy ra chạy vô lau-xan. Thàng Được đi tới chỗ chiếc ghế đó, nó đem từ phía không thấy có cái nhà nào từ từ thì trong bụng nó nghĩ thầm chắc là thầy này đi mượn ghế mà đưa mình về nhà cha mẹ, chứ không lẽ cha mẹ mình ở chỗ đó đây nghèo bên như vậy. Bởi nó nghĩ như vậy nên khi đi tới cái nhà lá nhỏ có dốt đèn leo-lét đó, thấy Lợi bước vô nhà thì nó đứng ngoài sân với thàng Bì chờ không chịu vô.

Thường ao ước gặp cha mẹ dặng có thể lộ những hồi cực khổ, những lúc buồn rầu cho cha mẹ nghe, mà nay gặp mặt rồi sao nó lại ngại-ngùng trong lòng, không nói chi được hết. Nó đứng bó-ngự, thì nó ngồi trên ván xén thuốc hút rồi hỏi rằng: « Còn thàng đi theo với mấy đứa là con ai? » Nó là anh em bạn của con. Mấy tháng nay con kết làm anh em với nó dặng dặc nhau đi đêm cho họ nghe mà kiếm cơm ăn. (Sau sẽ tiếp theo).